

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ VINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có :

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Phạm Thị Minh Hiền

- *Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Nguyễn Hữu Dương – Bà Phạm Thị Chiến

- ***Thư ký phiên tòa:*** Bà Phạm Thị Hải Yên – Thư ký Tòa án nhân dân Thành phố Vinh - tỉnh Nghệ An.

- ***Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Vinh tham gia phiên tòa:***
Ông Trần Thế Dũng - Kiểm sát viên.

Hôm nay, ngày 28/5/2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân TP Vinh, tỉnh Nghệ An mở phiên tòa công khai để xét xử hình sự sơ thẩm thụ lý số 184/2018/TLST - HS ngày 11/5/2018, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 253/ 2018/ QĐXXST-HS ngày 14 tháng 5 năm 2017 đối với bị cáo:

Võ Đình D; sinh năm 1982; nơi ĐKKHKT: Khối T, phường Hưng D, thành phố Vinh, Nghệ An; nghề nghiệp: Không; Trình độ văn hóa: 12/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; giới tính: Nam; con ông: Võ Đình Thắng – Sinh năm 1957 và bà: Phan Thị Đức - sinh năm 1958; Vợ : Trần Thị Nhi – Sinh năm 1986 ; Con có hai con lớn sinh năm 2013, nhỏ sinh năm 2015 ; tiền án, tiền sự: không; Nhân thân: Năm 2003 bị TAND thành phố Vinh xử phạt 27 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, chấp hành xong hình phạt ngày 01/9/2004; Năm 2005 bị TAND thành phố Vinh xử phạt 9 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản, chấp hành xong ra trại ngày 29/6/2006. Bị cáo đang bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú; có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 22 giờ 00 phút ngày 21/12/2017, Võ Đình D đi ra khu vực trước cổng Bệnh viện sản nhi Nghệ An gặp 01 người đàn ông tên Hoài (D không biết lai lịch địa chỉ) và mua của người này 03 gói ma túy tổng hợp với giá 13.000.000 đồng đưa về nhà cất giấu chờ ai có hỏi mua ma túy thì bán. Đến khoảng 12 giờ ngày 22/12/2017, Trần Quốc H gọi điện thoại cho D hỏi mua ma túy, D đồng ý bán cho H 01 gói ma túy với giá 300.000 đồng. Sau khi mua được ma túy H đi đến đường Ngô Quảng thuộc khối T, phường Hưng D, TP Vinh thì bị công an bắt và thu giữ gói ma túy. Hồi 15 giờ 30 phút ngày 22/12/2017 cơ quan cảnh sát điều tra công an thành phố Vinh thi hành lệnh bắt và khám xét khẩn cấp đối với D và thu giữ tại nhà D 03 gói ma túy tổng hợp.

Tại kết luận giám định số 103/KL- PC54 ngày 27/12/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nghệ An kết luận: Chất kết tinh màu trắng thu giữ Trần Quốc H gửi tới giám định là ma túy tổng hợp (Methamphetamine) có khối lượng 0,22 gam.

Tại kết luận giám định số 104/KL- PC54 ngày 27/12/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nghệ An kết luận: Chất kết tinh màu trắng thu giữ của Võ Đình D gửi tới giám định là ma túy tổng hợp (Methamphetamine) có khối lượng 33,57 gam.

Cáo trạng số 212/CT -VKS ngày 10/5/2018 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vinh truy tố Võ Đình D về tội ‘Mua bán trái phép chất ma túy’ theo điểm m khoản 2 Điều 194 BLHS 1999.

Tại phiên tòa hôm nay đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo như nội dung bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm m khoản 2 Điều 194 BLHS 1999, điểm p, s khoản 1 Điều 51 BLHS 2015 xử phạt Võ Đình D từ 10 năm đến 10 năm 06 tháng tù.

Tịch thu tiêu hủy 33,79 gam ma túy tổng hợp Methamphetamine và 01 cân điện tử hiện có tại chi cục thi hành án dân sự thành phố Vinh.

Tịch thu hóa giá sung vào Ngân sách Nhà nước 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Sam sung thu giữ của Võ Đình D

Tịch thu sung vào Ngân sách nhà nước số tiền 300.000 đồng hiện có tại kho bạc nhà nước Nghệ An.

Bị cáo không có tranh luận gì mà chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

1. Về tố tụng: Về hành vi, quyết định của Cơ quan cảnh sát điều tra – công an thành phố Vinh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vinh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

2. Về nội dung: Tại phiên tòa bị cáo Võ Đình D đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung cáo trạng Viện kiểm sát đã truy tố. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xem xét tại phiên tòa. Như vậy đủ cơ sở kết luận: Vào khoảng 12 giờ 30 phút bị cáo đã bán cho Trần Quốc H 01 gói ma túy tổng hợp Methamphetamin có khối lượng 0,22 gam; và bị cáo cất dấu 33,57 gam ma túy tổng hợp Methamphetamine tại nhà riêng để nhằm mục đích bán kiếm lời. Như vậy, tổng khối lượng ma túy tổng hợp Methamphetamine bị cáo mua bán là 33,79 gam.

Vì vậy, xét về nhân thân bị cáo và khối lượng gói ma túy tổng hợp bị cáo mua bán nên Viện kiểm sát nhân thành phố Vinh truy tố về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” được quy định tại điểm m khoản 2 Điều 194 BLHS 1999 là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

Vụ án thuộc loại rất nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo là liều lĩnh và nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chính sách quản lý các chất ma túy của Nhà nước; Gây mất trật tự trị an xã hội và còn là nguyên nhân gây ra nhiều tội phạm khác, bị cáo có nhân thân xấu đã từng bị xét xử về tội tàng trữ trái phép chất ma túy nhưng không chịu tu dưỡng bản thân mà còn tiếp tục phạm tội. Vì vậy cần xử lý nghiêm mới đủ điều kiện để cải tạo, giáo dục đối với bị cáo và phòng ngừa chung trong xã hội. Tuy nhiên, quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo khai báo thành khẩn.

Trong vụ án này bị cáo Võ Đình D bị cụt hai chân do tai nạn lao động và phải ngồi xe lăn. Theo điểm p khoản 1 Điều 51 BLHS 2015 quy định : *‘Người phạm tội là người bị khuyết tật nặng hoặc khuyết tật đặc biệt.’* Theo quy định tại Khoản 3 Điều 7 Bộ luật hình sự năm 2015 thì: *“Điều luật ..., quy định một hình phạt nhẹ hơn, một tình tiết giảm nhẹ mới....thì được áp dụng đối với hành vi phạm tội đã thực hiện trước khi điều luật đó có hiệu lực thi hành”*. Theo hướng dẫn tại điểm b

Khoản 1 Điều 2 Nghị quyết 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 thì: “*Các điều khoản của Bộ luật hình sự năm 2015....quy định hình phạt nhẹ hơn, tình tiết giảm nhẹ mới...có lợi cho người phạm tội thì được áp dụng đối với cả những hành vi xảy ra trước 0 giờ 00 ngày 01/01/2018....*”.

Nên theo nguyên tắc có lợi cho người phạm tội thì cần áp dụng khoản 3 Điều 7 Bộ luật Hình sự 2015; Nghị quyết số 41 của Quốc hội để giảm nhẹ hình phạt đối với bị cáo.

Vì vậy bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm p khoản 1 Điều 46 BLHS 1999 và điểm p khoản 1 Điều 51 BLHS 2015.

Với những phân tích như trên nghĩ cần xử phạt bị cáo cao hơn mức khởi điểm của khung hình phạt và cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội dài như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên tòa là đủ nghiêm và thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

Đối với loại tội phạm này ngoài hình phạt chính còn có thể phạt tiền nhưng xét bị cáo là người bị tàn tật, không có công việc nên miễn hình phạt tiền cho bị cáo.

Đối với Trần Quốc H đã có hành vi tàng trữ 0,22 gam ma túy tổng hợp để sử dụng chưa đến mức bị truy cứu trách nhiệm hình sự nên cơ quan cảnh sát điều tra đã ra quyết định xử phạt hành chính đối với H.

Đối với người đàn ông tên Hoài đã bán ma túy cho D, do D không biết lai lịch địa chỉ nên cơ quan công an tiếp tục điều tra xử lý sau.

Về vật chứng: Đối với 33,79 gam ma túy tổng hợp Methamphetamin được xác định là vật Nhà nước cấm lưu hành, không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

01 cân điện tử hiệu Pocket sale vỏ màu đen đã qua sử dụng, không còn giá trị nên cần tịch thu tiêu hủy.

Số tiền 300.000 đồng là tiền D bán ma túy mà có nên cần tịch thu sung vào Ngân sách Nhà nước

01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung thu giữ của Võ Đình D được xác định là công cụ phạm tội, cần tịch thu hóa giá sung vào Ngân sách Nhà nước.

Về án phí: Buộc bị cáo chịu án phí theo quy định pháp luật.

Vì những lẽ trên

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo Võ Đình D phạm tội ‘Mua bán trái phép chất ma túy’.

Áp dụng điểm m khoản 2 Điều 194, điểm p khoản 1 Điều 46 BLHS 1999; khoản 3 Điều 7, điểm p khoản 1 Điều 51 BLHS 2015; Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 xử phạt:

Bị cáo Võ Đình D 10 (mười) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo đi thi hành án.

Về vật chứng: điểm a, c khoản 2 Điều 106 BLTTHS 2015: Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì thư niêm phong dán kín có chứa ma túy tổng hợp Methamphetamine thu giữ của Võ Đình D, Trần Quốc H hiện có tại kho chi cục thi hành án dân sự thành phố Vinh theo phiếu nhập kho vật chứng số NK 902 ngày 22/5/2018.

Tịch thu tiêu hủy 01 cân điện tử hiệu Pocket sale vỏ màu đen hiện có tại kho chi cục thi hành án dân sự thành phố Vinh theo phiếu nhập kho vật chứng số NK 902 ngày 22/5/2018.

Tịch thu hóa giá sung vào Ngân sách Nhà nước 01 điện thoại di động hiệu Sam sung hiện có tại kho chi cục thi hành án dân sự thành phố Vinh theo phiếu nhập kho vật chứng NK 902 ngày 22/5/2018.

Tịch thu sung vào Ngân sách Nhà nước số tiền 300.000 đồng hiện có tại kho bạc Nhà nước Nghệ An theo giấy nộp tiền số CT 0000093 ngày 12/01/2018.

Án phí: Áp dụng Điều 136 BLTTHS 2015; Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 về án phí, lệ phí: Buộc bị cáo Võ Đình D phải chịu 200.000 đồng án phí HSST.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận

- TAND tỉnh Nghệ An
- VKSND tỉnh Nghệ An
- Sở tư pháp tỉnh Nghệ An
- VKSND TP Vinh
- Chi cục THA DS TP Vinh
- Công an TP Vinh
- Bị cáo
- Lưu hồ sơ

Phạm Thị Minh Hiền